ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN SA THẦY**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 421 /TTr-UBND	*Sa Thầy, ngày 15 tháng 12 năm 2022*

TỜ TRÌNH
Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện Sa Thầy

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Sa Thầy Khóa XI, Kỳ họp thứ 5.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Văn bản số 3948/BKHĐT-TCTT ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện một số quy định của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc Ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 24/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và *phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng*

thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện dự thảo Nghị quyết về giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện Sa Thầy như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

Tại điểm b, khoản 5, Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia quy định việc giao kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia hằng năm như sau: *"Ủy ban nhân dân các cấp tại địa phương phải hoàn thành việc giao mục tiêu, nhiệm vụ; dự toán ngân sách nhà nước hằng năm chi tiết theo dự án thành phần thuộc chương trình mục tiêu quốc gia; cơ cấu vốn đầu tư phát triển, kinh phí sự nghiệp, nguồn vốn trong nước, ngoài nước; danh mục dự án đầu tư thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia cho các cơ quan, đơn vị, cấp trực thuộc theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công"*.

Tại Văn bản số 3948/BKHĐT-TCTT ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc thực hiện một số quy định của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn công tác giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia hằng năm như sau:

"Căn cứ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán ngân sách trung ương và mục tiêu, nhiệm vụ hằng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Trình Hội đồng nhân dân cấp quyết định phân bổ ngân sách nhà nước hằng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Điều 30, Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và tại Điều 83 Luật Đầu tư công năm 2019. Trong đó, làm rõ phương án phân bổ ngân sách nhà nước cho các cơ quan, đơn vị và cấp trực thuộc chi tiết đến nội dung, dự án thành phần (tổng mức và cơ cấu vốn) và danh mục dự án đầu tư.

- Giao dự toán ngân sách nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ hằng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP".

Để triển khai thực hiện công tác giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 bảo đảm quy định nêu trên, việc Ủy ban nhân dân

huyện trình Hội đồng nhân dân huyện Khóa XI , Kỳ họp thứ 5 Nghị quyết về giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện Sa Thầy là cần thiết và đúng quy định.

II. VỀ NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Về mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025: Phấn đấu mức giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 là 5,4%.

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025: Phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo năm 2023 giảm 4%.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: Phấn đấu tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023 là 50% *(trong đó, tỷ lệ xã nông thôn mới nâng cao là 40%)*.

2. Về phân bổ dự toán ngân sách trung ương năm 2023

a) Dự toán ngân sách Trung ương tỉnh giao thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia là **77.023** triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển **40.695** triệu đồng, vốn sự nghiệp **36.328** triệu đồng, cụ thể như sau:

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: **11.696** triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển **0** triệu đồng, vốn sự nghiệp **11.696** triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: **57.985** triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển **36.643** triệu đồng, vốn sự nghiệp **21.342** triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: **7.342** triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển **4.052** triệu đồng, vốn sự nghiệp **3.290** triệu đồng.

b) Dự toán địa phương giao: Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ **77.023** triệu đồng dự toán ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, bao gồm **40.695** triệu đồng vốn đầu tư phát triển và **36.328** triệu đồng vốn sự nghiệp cho các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Trong đó: Phân bổ chi tiết kỳ này **55.839,9** triệu đồng, đạt 72,5% dự toán ngân sách Trung ương tỉnh giao *(Vốn đầu tư phát triển **25.200,9** triệu đồng, vốn sự nghiệp **30.639,0** triệu đồng)*; Chưa phân bổ chi tiết kỳ này **21.162,1** triệu đồng, chiếm 27,5% dự toán ngân sách Trung ương tỉnh giao *(Vốn đầu tư phát triển **15.494,1** triệu đồng, vốn sự nghiệp **5.689,0** triệu đồng)*, Ủy ban nhân dân huyện sẽ tiếp tục triển khai rà soát, trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ chi

tiết cho các đơn vị, địa phương sau khi đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ và thủ tục theo quy định, cụ thể:

- Phân bổ theo từng chương trình như sau:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững phân bổ chi tiết nguồn vốn sự nghiệp **11.696,0** triệu đồng cho các cơ quan đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, đạt 100% dự toán ngân sách Trung ương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phân bổ **57.985,0** triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển **36.643,0** triệu đồng; vốn sự nghiệp **21.342,0** triệu đồng. Phân bổ chi tiết kỳ này **39.932,9** triệu đồng, đạt 68,9% dự toán ngân sách Trung ương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, còn lại **18.052,1** triệu đồng Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ sau khi đủ điều kiện, cụ thể:

(1) Vốn đầu tư phát triển phân bổ chi tiết kỳ này **24.279,9** triệu đồng, cho các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đạt 66,3% dự toán ngân sách Trung ương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; còn lại **12.363,1** triệu đồng, chiếm 33,7%, Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ sau khi đủ điều kiện.

(2) Vốn sự nghiệp phân bổ chi tiết kỳ này **15.653,0** triệu đồng, cho các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đạt 73,3% dự toán ngân sách Trung ương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; còn lại **5.689,0** triệu đồng, Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ sau khi đủ điều kiện.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới phân bổ **7.342,0** triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển **4.052,0** triệu đồng; vốn sự nghiệp **3.290,0** triệu đồng. Phân bổ chi tiết kỳ này **4.211,0** triệu đồng, đạt 57,4% dự toán ngân sách Trung ương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; còn lại **3.131,0** triệu đồng Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ sau khi đủ điều kiện, cụ thể:

(1) Vốn đầu tư phát triển phân bổ chi tiết kỳ này **921,0** triệu đồng, cho các cơ quan đạt 22,7% dự toán ngân sách Trung ương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; còn lại **3.131,0** triệu đồng, chiếm 77,3% dự toán ngân sách Trung ương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ sau khi đủ điều kiện.

(2) Vốn sự nghiệp phân bổ chi tiết kỳ này **3.290,0** triệu đồng, cho các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đạt 100% dự toán ngân sách Trung ương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

(Chi tiết tại các phụ lục kèm theo)

3. Về phân bổ ngân sách địa phương đối ứng các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023

3.1. Về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

a) Tổng nguồn vốn ngân sách Trương ương *(NSTW)* được Ủy ban nhân dân tỉnh giao **11.696,0** triệu đồng, trong đó vốn sự nghiệp **11.696,0** triệu đồng.

- Vốn đối ứng ngân sách địa phương theo quy định[(1)]: **1.169,6** triệu đồng.

- Ngân sách huyện đã bố trí đối ứng **1.169,6** triệu đồng từ các nguồn: Sự nghiệp kinh tế; sự nghiệp giáo dục đào tạo và sự nghiệp quản lý nhà nước năm 2023.

b) Lý do: Thực hiện đối ứng vốn ngân sách huyện theo quy định tại điểm b, khoản 1, điều 12 Nghị quyết số 22/2022/NQ/HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh: *"Ngân sách các huyện, thành phố bố trí vốn đối ứng tối thiểu 10% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ cho các dự án, tiểu dự án được cấp thẩm quyền phân bổ, giao cấp huyện, thành phố thực hiện"*.

3.2. Về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số:

a) Tổng nguồn vốn ngân sách Trương ương *(NSTW)* được Ủy ban nhân dân tỉnh giao **57.985,0** triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển **36.643,0** triệu đồng; vốn sự nghiệp **21.342,0** triệu đồng.

* Vốn đối ứng ngân sách địa phương theo quy định[(2)]: **5.798,5** triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển **3.664,3** triệu đồng; vốn sự nghiệp **2.134,2** triệu đồng.

- Về đối ứng vốn đầu tư phát triển: Ngân sách huyện phân bổ đối ứng **3.166,0** triệu đồng trong Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 huyện, cụ thể:

+ Bố trí đối ứng **775,0** triệu đồng nguồn thu tiền sử dụng đất từ dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại làng Xộp, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy để đối ứng Dự án 2 theo quy định *(Vốn NSTW là 7.750 triệu đồng).*

+ Bố trí đối ứng **2.275,0** triệu đồng từ các nguồn: Cân đối ngân sách địa phương; Phân cấp hỗ trợ xây dựng NTM *(Ưu tiên đầu tư các công trình GD-ĐT)*; Phân cấp đầu tư nguồn thu XSKT *(ưu tiên đầu tư các công trình GD-ĐT thực hiện CT MTQG XD NTM)* để đối ứng Dự án 4 theo quy định *(Vốn NSTW là 22.750 triệu đồng)* thuộc các dự án: (1) Đường giao thông từ trung tâm huyện Sa Thầy đến nhà máy thủy điện Ialy: 1.457,8 triệu đồng; (2) Trường THCS Phan Đình Phùng (Hạng mục nhà học 08 phòng và hạng mục phụ trợ): 302 triệu đồng; (3) Xây dựng Trường PTDTBT Tiểu học Lý Thường Kiệt. Hạng mục: Nhà hiệu bộ và hạng mục phụ trợ: 213,2 triệu đồng; (4) Sửa chữa nhà học Trường TH - THCS xã Sa Nghĩa: 302 triệu đồng.

---

[1] Theo Nghị quyết số 22/2022/NQ/HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.
[2] Theo Nghị quyết số 21/2022/NQ/HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

+ Bố trí đối ứng **72,9** triệu đồng nguồn Cân đối ngân sách địa phương để đối ứng Dự án 5 theo quy định *(Vốn NSTW là 729 triệu đồng)* từ dự án Trường THCS Phan Đình Phùng (Hạng mục nhà học 08 phòng và hạng mục phụ trợ).

+ Bố trí đối ứng **43,1** triệu đồng Nguồn thu sử dụng đất trong cân đối được để lại cho cấp xã *(để duy tu, sửa chữa, nâng cấp các công trình hạ tầng; hỗ trợ làm đường hẻm, đường giao thông nông thôn…)* để đối ứng Dự án 6 theo quy định *(Vốn NSTW là 431 triệu đồng)*.

- Về đối ứng nguồn vốn sự nghiệp: Ngân sách huyện đã bố trí đối ứng **2.134,2** triệu đồng từ các nguồn: Sự nghiệp kinh tế; sự nghiệp giáo dục đào tạo và sự nghiệp quản lý nhà nước năm 2023.

Sau khi rà soát, cân đối bố trí vốn đối ứng trong Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 huyện Sa Thầy, còn thiếu **498,3** triệu đồng thuộc các dự án: Dự án 1: **422,1** triệu đồng; Dự án 10: **76,2** triệu đồng. Lý do hiện Trung ương chưa ban hành định mức hỗ trợ đất ở, nhà ở và đất sản xuất thuộc Dự án 1; chưa ban hành định mức và hướng dẫn thực hiện Tiểu dự án 2-Dự án 10 *(Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi)*. Tại kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân huyện khóa XI này Ủy ban nhân dân huyện chưa trình phân bổ chi tiết vốn NSTW đối với Dự án 1 và Dự án 10. Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục rà soát, cân đối từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023, kết dư năm 2022 trình Hội đồng nhân dân huyện để đối ứng Dự án 1, Dự án 10 sau khi đủ điều kiện.

b) Lý do: Thực hiện đối ứng vốn ngân sách huyện theo quy định tại điểm b, khoản 2, điều 6 Nghị quyết số 21/2022/NQ/HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh: *"Ngân sách các huyện, thành phố bố trí vốn đối ứng tối thiểu 10% tổng ngân sách Trung ương hỗ trợ cho các dự án, tiểu dự án được cấp thẩm quyền phân bổ, giao các huyện, thành phố thực hiện."*

3.3 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

a) Tổng nguồn vốn ngân sách Trương ương *(NSTW)* được Ủy ban nhân dân tỉnh giao **7.342,0** triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển **4.052,0** triệu đồng; vốn sự nghiệp **3.290,0** triệu đồng.

* Vốn đối ứng ngân sách địa phương theo quy định[(3)]: **7.342,0** triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển **4.052,0** triệu đồng; vốn sự nghiệp **3.290,0** triệu đồng.

- Về đối ứng vốn đầu tư phát triển: Ngân sách huyện phân bổ đối ứng **4.052,0** triệu đồng trong Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2023 huyện, cụ thể:

---

[3] Theo Nghị quyết số 23/2022/NQ/HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.
.

+ Bố trí đối ứng **3.427,1** triệu đồng từ nguồn Cân đối ngân sách địa phương thuộc dự án: Trường THCS Phan Đình Phùng (Hạng mục nhà học 08 phòng và hạng mục phụ trợ).

+ Bố trí đối ứng **624,9** triệu đồng từ nguồn Phân cấp hỗ trợ xây dựng NTM (Ưu tiên đầu tư các công trình GD-ĐT) thuộc dự án: Xây dựng Trường PTDTBT Tiểu học Lý Thường Kiệt. Hạng mục: Nhà hiệu bộ và hạng mục phụ trợ.

- Về đối ứng nguồn vốn sự nghiệp: Ngân sách huyện đã bố trí đối ứng **3.290,0** triệu đồng từ các nguồn: Sự nghiệp kinh tế; sự nghiệp giáo dục đào tạo và sự nghiệp quản lý nhà nước năm 2023.

2.2. Lý do: Thực hiện đối ứng vốn ngân sách huyện theo quy định tại điều 8, Nghị quyết số 23/2022/NQ/HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh: *"Hằng năm ngân sách địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện và xã) đối ứng tối thiểu bằng tổng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình nông thôn mới cho địa phương (tỷ lệ đối ứng tối thiểu 1:1)".*

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI, kỳ họp thứ 5 xem xét, quyết định *(Có dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện kèm theo)*./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Phòng Dân tộc;
- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Chanh VP, các PCVP UBND huyện;
- Lưu: VT-LT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY KON TUM

Nguyễn Kim Thái